

Hướng dẫn soạn bài chữa lỗi về chủ ngữ và vị ngữ

I. Câu thiếu chủ ngữ

Câu 1 – Câu thiếu chủ ngữ (Trang 129 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Tìm chủ ngữ, vị ngữ của mỗi câu sau:

a) Qua truyện “Dé Mèn phiêu lưu kí” cho thấy Dé Mèn biết phục thiện.

b) Qua truyện “Dé Mèn phiêu lưu kí”, em thấy Dé Mèn biết phục thiện.

Trả lời:

a) Qua truyện “Dé Mèn phiêu lưu kí” cho thấy Dé Mèn biết phục thiện.

– CN: không có

– VN: Dé Mèn biết phục thiện.

b) Qua truyện “Dé Mèn phiêu lưu kí”, em thấy Dé Mèn biết phục thiện.

– CN: Em

– VN: thấy Dé Mèn biết phục thiện.

Câu 2 – Câu thiếu chủ ngữ (Trang 129 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Chữa lại câu viết sai cho đúng.

Trả lời:

Qua truyện “Dé Mèn phiêu lưu kí”, tác giả cho thấy Dé Mèn biết phục thiện.

II. Câu thiếu vị ngữ

Câu 1 – Câu thiếu vị ngữ (Trang 129 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Tìm chủ ngữ, vị ngữ của mỗi câu dưới đây:

a) Thánh Gióng cưỡi ngựa săt, vung roi săt, xông thảng vào quân thù.

b) Hình ảnh Thánh Gióng cưỡi ngựa săt, vung roi săt, xông thảng vào quân thù.

c) Bạn Lan, người học giỏi nhất lớp 6A.

d) Bạn Lan là người học giỏi nhất lớp 6A.

Trả lời:

a) Thánh Gióng cưỡi ngựa sắt, vung roi sắt, xông thăng vào quân thù.

– CN: Thánh Gióng.

– VN: cưỡi ngựa sắt, ...vào quân thù.

b) Hình ảnh Thánh Gióng cưỡi ngựa sắt, vung roi sắt, xông thăng vào quân thù.

– CN: Hình ảnh...quân thù

– VN: không có.

c) Bạn Lan, người học giỏi nhất lớp 6A.

– CN: Bạn Lan

– Phụ chủ ngữ: người học giỏi nhất lớp 6A.

– VN: không có.

d) Bạn Lan là người học giỏi nhất lớp 6A.

– CN: Bạn Lan.

– VN: là người học giỏi nhất lớp 6A.

Câu 2 – Câu thiếu vị ngữ (Trang 129 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Chữa lại câu viết sai cho đúng.

Trả lời:

– Hình ảnh Thánh Gióng cưỡi ngựa sắt, vung roi sắt, xông thăng vào quân thù đã để lại trong em nhiều sự kính phục.

– Bạn Lan, người học giỏi nhất lớp 6A là bạn thân của em.

III. Luyện tập

Câu 1 – Luyện tập (Trang 129 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Hãy đặt câu hỏi để kiểm tra xem những câu dưới đây có thiếu chủ ngữ hoặc vị ngữ không.

a) Từ hôm đó, bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay không làm gì nữa.

b) *Lát sau, hổ đẻ được.*

c) *Hơn mươi năm sau, bác tiêu già rồi chết.*

Trả lời:

a) Câu xác định chủ ngữ: Ai? (bác Tai, ...cậu Tay).

Câu hỏi xác định vị ngữ: Như thế nào? (không làm gì nữa).

-> Câu đủ CN, VN.

b) Con gì? (hổ).

Làm gì? (đê)

-> Câu đủ CN, VN.

c) Ai? (bác tiêu).

Làm sao? (già rồi chết).

-> Câu đủ CN, VN.

Câu 2 – Luyện tập (Trang 130 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Trong số những câu dưới đây, câu nào viết sai? Vì sao?

a) *Kết quả của năm học đầu tiên ở trường Trung học cơ sở đã động viên em rất nhiều.*

b) *Với kết quả của năm học đầu tiên ở trường Trung học cơ sở đã động viên em rất nhiều.*

c) *Những câu chuyện dân gian mà chúng tôi thích nghe kể.*

d) *Chúng tôi thích nghe kể những câu chuyện dân gian.*

Trả lời:

Những câu viết sai: b, c

– Vói kết quả của năm học đầu tiên ở trường THCS đã động viên em rất nhiều.

+ Sai vì thiếu chủ ngữ, ở đây mới chỉ có trạng ngữ.

+ Người viết lầm tưởng cụm từ “kết quả của năm học đầu tiên ở trường THCS”.

+ Sửa: Kết quả của năm học đầu tiên ở trường THCS đã động viên em rất nhiều.

– Những câu chuyện dân gian mà chúng tôi thích nghe kể.

- + Sai vì thiếu vị ngũ.
- + Sửa: “Những câu chuyện dân gian mà chúng tôi thích nghe kể theo chúng tôi tới suốt cuộc đời.”

Câu 3 – Luyện tập (Trang 130 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Điền những chủ ngữ thích hợp vào chỗ trống:

- a) ... bắt đầu học hát.
- b) ... hót líu lóp.
- c) ... đua nhau nở rộ.
- d) ... cười đùa vui vẻ.

Trả lời:

- a) Bọn trẻ bắt đầu học hát.
- b) Chim hót líu lo.
- c) Hoa đua nhau nở rộ.
- d) Mọi người cười đùa vui vẻ.

Câu 4 – Luyện tập (Trang 130 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Điền những vị ngũ thích hợp vào chỗ trống:

- a) Khi học lớp 5, Hải ...
- b) Lúc Dế Choắt chết, Dế Mèn ...
- c) Buổi sáng, mặt trời ...
- d) Trong thời gian nghỉ hè, chúng tôi ...

Trả lời:

- a) Khi học lớp 5, Hải rất giỏi đá bóng.
- b) Lúc Dế Choắt chết, Dế Mèn vô cùng ân hận.
- c) Buổi sáng, mặt trời nhô lên trên mặt biển.
- d) Trong thời gian nghỉ hè, chúng tôi đi tập bơi.

Câu 5 – Luyện tập (Trang 130 SGK ngữ văn 6 tập 2)

Hãy chuyển mỗi câu ghép dưới đây thành hai câu đơn:

- a) Hỗn đực mừng rõ đùa giỡn với con, còn hổ cái thì nầm phục xuống, dáng mồi mệt lấm.
- b) Mây hôm nọ, trời mưa lớn, trên những hồ ao quanh bãi trước mặt, nước dâng trắng mênh mông.
- c) Thuyền xuôi giữa dòng con sông rộng hơn ngàn thước, trông hai bên bờ, rùng được dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận.

Trả lời:

- a) – Hỗn đực mừng rõ với con.
– Hổ cái thì nầm phục xuống dáng mệt lấm.
- b) – Mây hôm nọ, trời mưa lớn.
– Trên những hồ ao quanh bãi trước mặt, nước dâng trắng mênh mông.
- c) – Thuyền xuôi giữa dòng con sông rộng hơn ngàn thước.
– Trông hai bên bờ, rùng được dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận.